

Ban Quan hệ Quốc tế - VCCI

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG MYANMAR

Người liên hệ: Nguyễn Nam
Tel: 04.35742022 ext 247
Email: namn@vcci.com.vn



1.2014

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG	3
1. Các thông tin cơ bản	3
3. Du lịch:.....	4
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ	4
1. Tổng quan:	4
2. Các chỉ số kinh tế:.....	5
3. Thuận lợi và khó khăn khi kinh doanh và đầu tư tại Myanmar.	7
III. QUAN HỆ KINH TẾ THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM	8
1. Các Hiệp định, thoả thuận về kinh tế đã ký kết:	8
2. Hợp tác thương mại	8
3. Tập quán:	9
IV. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM	9
1. Quan hệ Ngoại giao:	9
2. Quan hệ chính trị:.....	10
V. QUAN HỆ HỢP TÁC VỚI VCCI	10
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH	10

PHỤ LỤC THAM KHẢO

Bảng 1. Xuất khẩu VN – Myanmar

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Myanmar



I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên đầy đủ:	Liên bang Mianma (Myanmar)
Thủ đô :	Nay Pyi Taw, là thủ đô hành chính, từ tháng 1/2006, trước đó là Yangon.
Đứng đầu nhà nước:	Tổng thống Thein Sein (4/2/2011)
Đứng đầu chính phủ:	Tổng thống Thein Sein
Thành viên của các tổ chức quốc tế:	UNESCO, WHO, UN, WTO v...v
Diện tích:	676,578 km ²
Khí hậu:	nhật đới gió mùa, mùa mưa từ tháng 6 đến tháng 9, mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4.
Tài nguyên:	dầu, khí đốt, gỗ, kẽm, đá quý, quặng , khí đốt...
Dân số:	54,584,650
Tuổi trung bình:	26.9 tuổi (2011)
Dân tộc:	Burman (68%), Shan(9%), Rakhine (4%), Trung Quốc (3%), Ấn Độ (2%), Mon(2%) và các dân tộc khác chiếm 5%
Tôn giáo:	Phật giáo (89%), Đạo hồi(4%), Thiên chúa (4%) và các đạo khác
Ngôn ngữ :	Miến Điện và một số tiếng dân tộc thiểu số.
Tỷ giá:	MMK/ USD - 867.6 (2012); 815 (2011); 5.58 (2010)



2. Lịch sử

Năm 1988, Cuộc nổi dậy 8888 đẩy đất nước tới bờ vực cách mạng. Để đối phó, Tướng Saw Maung tiến hành một cuộc đảo chính. Ông thành lập Hội đồng Khôi phục Trật tự và Luật pháp Liên bang (SLORC). Myanmar quay trở lại quốc hiệu Liên bang Myanmar. Năm sau, quốc hiệu bằng tiếng Anh đổi từ Union of Burma thành Union of Myanmar. Năm 1989, thiết quân luật được ban bố sau những cuộc biểu tình rộng lớn. Các kế hoạch bầu cử Quốc hội đã hoàn thành ngày 31 tháng 5 năm 1989. Năm 1990, lần đầu tiên các cuộc bầu cử tự do được tổ chức trong vòng 30 năm. Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ, đảng của bà Aung San Suu Kyi, thắng 392 trong tổng số 485 ghế, nhưng các kết quả của cuộc bầu cử đã bị SLORC huỷ bỏ và họ từ chối giao lại quyền lực. SLORC đổi tên Miến Điện (Burma) thành Myanmar năm 1989. Dưới sự lãnh đạo của Than Shwe, từ năm 1992 chính quyền quân sự đã tiến hành các thoả thuận ngừng bắn với các nhóm du kích thiểu số. Năm 1992, SLORC tiết lộ các kế hoạch thành lập một hiến pháp mới thông qua Hội nghị Quốc gia, bắt đầu ngày 9 tháng 1 năm 1993. Năm 1997, Hội đồng Khôi phục Trật tự và Luật pháp Liên bang được đổi tên thành Hội đồng Hòa bình và Phát triển Liên bang (SPDC). Ngày 23 tháng 6 năm 1997, Myanmar được chấp nhận gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á. Hội nghị Quốc gia tiếp tục được triệu tập và hoãn lại. Nhiều đảng chính trị lớn, đặc biệt Liên đoàn Quốc gia vì Dân chủ, đã bị trục xuất và có ít tiến bộ đã được hoàn thành. Ngày 27 tháng 3 năm 2006, hội đồng quân sự đã di chuyển thủ đô đất nước từ Yangon tới một địa điểm gần Pyinmana, đặt tên chính thức cho nó là Naypyidaw, có nghĩa "vùng đất của những ông vua". Năm 2010, quốc hiệu của Myanmar đổi thành Cộng hòa Liên bang Myanmar (tiếng Anh: Republic of the Union of Myanmar).

3. Du lịch:

<http://elevenmyanmar.com/tourism/2018-myanmar-s-tourist-arrivals-reached-1-million-in-2012>.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan:

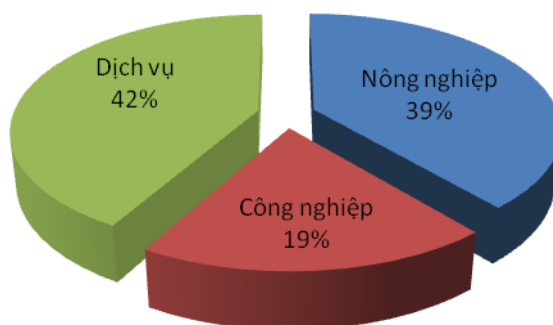
Myanmar là một trong những nước nghèo nhất thế giới với hàng thập kỷ ở trong tình trạng trì trệ, quản lý kém và bị cô lập. Các ngành công nghiệp mang lại lợi nhuận như ngọc, dầu khí và lâm nghiệp vẫn bị kiểm soát chặt chẽ. Gần đây những ngành này đã được một số tập đoàn nước ngoài liên doanh cùng chính phủ tham gia khai thác.

Myanmar bị liệt vào hạng nước kém phát triển nhất năm 1987. Từ năm 1992, khi Than Shwe lên lãnh đạo quốc gia, chính phủ đã khuyến khích du lịch. Trong những năm gần đây, cả Trung Quốc và Ấn Độ đều nỗ lực phát triển quan hệ với chính phủ nước này vì mục tiêu lợi ích kinh tế. Nhiều quốc gia khác, trong đó gồm cả Hoa Kỳ, Canada và Liên minh châu Âu, đã áp đặt các lệnh cấm vận thương mại và đầu tư đối với Myanmar. Đầu tư nước ngoài chủ yếu từ Trung Quốc, Singapore, Hàn Quốc, Ấn Độ và Thái Lan.

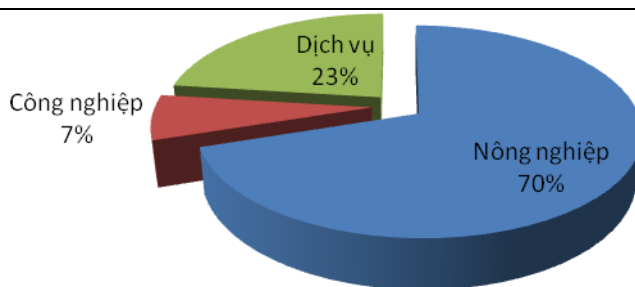
Ở thời thuộc địa Anh, Myanmar là một trong những nước giàu có nhất vùng Đông Nam Á. Đây là nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới và là nước cung cấp dầu khí thông qua Công ty Dầu khí Miến Điện. Miến Điện cũng có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú và nhân lực dồi dào. Họ sản xuất 75% lượng gỗ tẻch của thế giới, và dân cư có tỷ lệ biết đọc biết viết cao. Nước này từng được tin tưởng sẽ có tương lai phát triển nhanh chóng. Ngày nay, Myanmar thiếu cơ sở hạ tầng cần thiết. Trao đổi hàng hóa chủ yếu qua biên giới với Thái Lan.

2. Các chỉ số kinh tế:

	2010	2011	2012	2013
GDP (ppp)	78.34 tỷ	84.02 tỷ	xếp hạng 77 toàn cầu	111.1 tỷ
GDP (OER)		50.2 tỷ		59.43 tỷ
Tăng trưởng GDP	5.3%	5.5%	6.2% xếp hạng 36 toàn cầu	6.8%
GDP theo đầu người	1,300	1,300	1,400 USD	1,700 USD
GDP theo ngành	Nông nghiệp 38%; Công nghiệp 20.3%; Dịch vụ 41.7%			

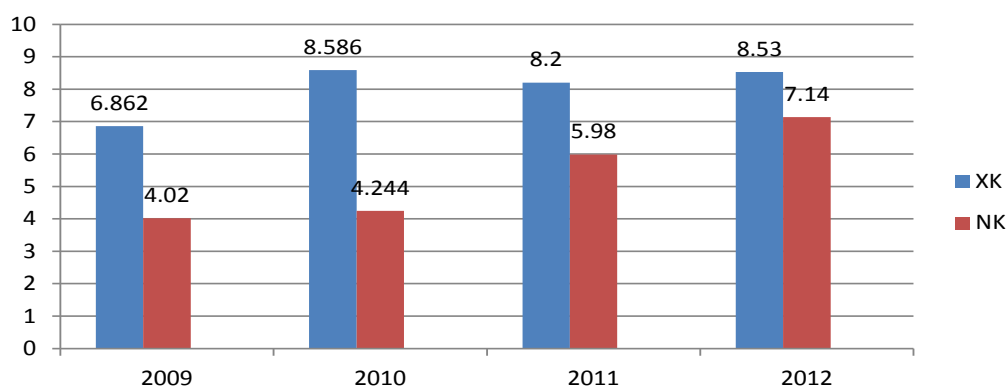


Lực lượng lao động	34.3)
Phân bố lao động theo ngành	Nông nghiệp 70%, Công nghiệp 7%; dịch vụ 23%	

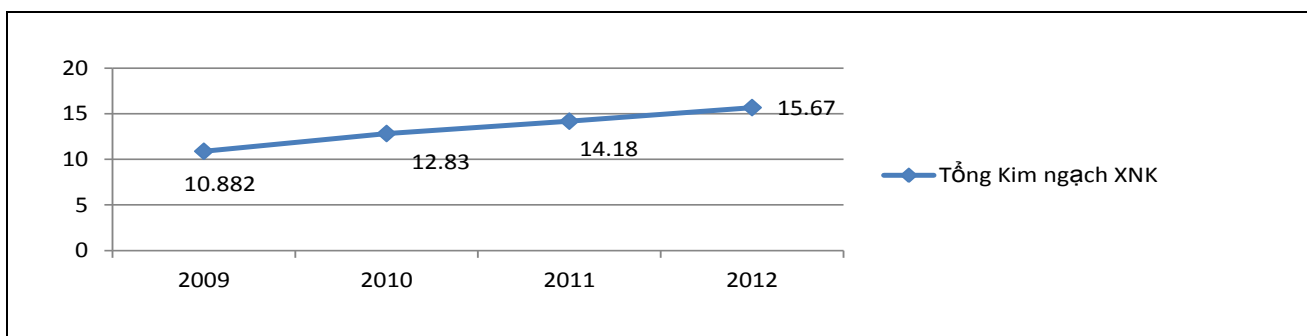


Tỷ lệ thất nghiệp	5.7%	5.5%	5.4%	5,2%
Tỷ lệ lạm phát	7.7 %	5%	3.1%	5.7%
Mặt hàng nông nghiệp	gạo, đậu, vừng, lạc, mía, gỗ, cá			
Các ngành công nghiệp	thiếc, đồng chế biến nông nghiệp, gỗ và sản phẩm gỗ, xi măng, vật liệu xây dựng, dược phẩm, phân bón, khí đốt, dầu, dệt may, đá quý			
Tăng trưởng công nghiệp	4.3%			
Tổng Kim ngạch XNK	12.83 tỷ	14.18 tỷ USD	USD Tăng 10.51%	19.153 tỷ
Kim ngạch xuất khẩu	8.586 tỷ	8.20 tỷ USD	USD Tăng 4%	9.043 tỷ
Mặt hàng chính	Khí đốt tự nhiên, sản phẩm gỗ, đậu, cá, gạo, quần áo, đá quý, đồ			
Bạn hàng XK chính	Thái Lan 40.7%, Trung Quốc 14.3%, Ấn Độ 14.8%, Nhật Bản 7.4%			
Kim ngạch nhập khẩu	4.244 tỷ	5.98 tỷ USD	USD Tăng 19.4%	10.11 tỷ
Mặt hàng chính	vải vóc, sản phẩm hóa dầu, phân bón, nhựa, máy móc, vật liệu giao thông, xi măng, vật liệu xây dựng, dầu thô, thực phẩm, dầu ăn			
Bạn hàng NK chính	Trung Quốc 36.9%, Thái Lan 20.2%, Singapore 8.7 8.7%, Malaysia 4.6 8.2%			

Biểu đồ XK và NK của Myanmar qua các năm (tỷ USD)



Biểu đồ XNK của Myanmar qua các năm



3. Thuận lợi và khó khăn khi kinh doanh và đầu tư tại Myanmar.

a. Thuận lợi

Các doanh nghiệp Việt Nam có nhiều thuận lợi khi xâm nhập vào thị trường Myanmar do hai nước có mối quan hệ chính trị tốt đẹp và Myanmar đang chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang nền kinh tế định hướng thị trường, có chính sách khuyến khích khu vực tư nhân phát triển ngoại thương và hỗ trợ trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.

Dù thu nhập bình quân đầu người của người dân Myanmar không cao, nhưng với dân số gần 65 triệu dân, sản xuất trong nước còn hạn chế nên nhu cầu dùng và sức mua rất lớn. Trong đó, có rất nhiều sản phẩm mà Myanmar có nhu cầu lớn và có thể đầu tư hiệu quả như khai thác khoáng sản, lâm sản, chế biến nông, lâm, thủy sản, chế biến thức ăn gia súc, thức ăn thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây ăn trái, nuôi trồng thủy sản, đóng tàu, viễn thông, du lịch, các nhà hàng phục vụ món ăn Việt Nam, thủy sản, nhiệt điện... Vì vậy, đây là cơ hội khả quan cho các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, từ đầu tháng 5/2010, Myanmar là nước duy nhất cấp visa ngay tại cửa khẩu cho công dân từ các nước đến Myanmar. Cụ thể, khách du lịch được cấp phép lưu trú 28 ngày, (không gia hạn), doanh nghiệp được lưu trú 70 ngày (được gia hạn thêm), công vụ 28 ngày (được gia hạn). Đặc biệt, ngoài 4 sân bay nội địa, 2 đường bay quốc tế từ Việt Nam, Bangkok, tháng 8 này Myanmar sẽ có thêm đường bay trực tiếp từ Malaysia đến Yangon.

98% người dân theo đạo Phật nên con người ở đây thật thà hiền lành và rất thân thiện, thị trường mới mẻ, yếu tố cạnh tranh không nhiều, tiềm năng kinh tế lớn, tài nguyên thiên nhiên nhiều nhưng chưa khai thác rộng rãi, mức sống của người dân thấp, người dân hiền hòa...

b. Khó khăn

Hiện nay nền kinh tế Myanmar vẫn đang mang nặng cơ chế quản lý hành chính tập trung, quan liêu, bao cấp, cơ chế thuế quan chưa thông thoáng và vẫn còn bao cấp giá đối với một số hàng hóa tiêu dùng thiết yếu như, nhà ở cho công chức, điện nước sinh hoạt, cước phí điện thoại, giá xăng dầu, vận tải... Đặc biệt, Chính phủ Myanmar vẫn còn thực hiện chế độ hai giá đối với người dân trong nước và nước ngoài ở một số mặt hàng như cước phí điện thoại, giá điện, xăng, giá nước sinh hoạt, giá dịch vụ khách sạn, giá thuê nhà, giá một số dịch vụ vận tải với giá chênh lệch cao gấp nhiều lần so với người dân trong nước, nhất là thủ tục pháp lý còn nặng nề, cổ hủ và trì trệ, các điều luật còn cứng nhắc, chi phí thành lập doanh nghiệp khá cao.



III. QUAN HỆ KINH TẾ THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM

1. Các Hiệp định, thoả thuận về kinh tế đã ký kết:

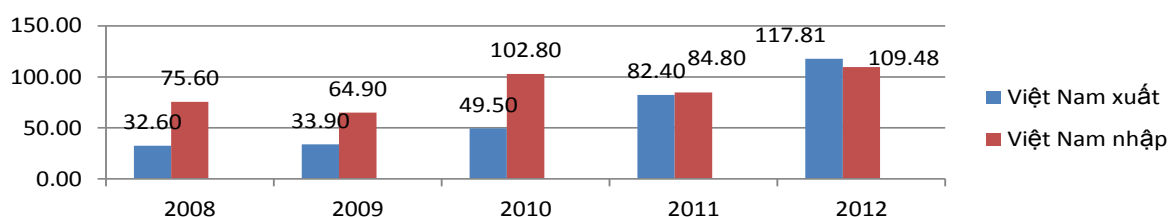
- Hiệp định Thành lập UBHH về Hợp tác song phương giữa hai nước (5/1994)
- Hiệp định Thương mại (5/1994)
- Hiệp định Hợp tác Du lịch (5/1994)
- MOU về Chương trình Hợp tác 6 năm (1994-2000) giữa hai bộ Nông nghiệp (8/1994)
- MOU về Hợp tác Phòng chống ma túy (3/1995)
- MOU về Hợp tác trong lĩnh vực Lâm nghiệp (3/1995)
- Hiệp định Tránh đánh thuế hai lần (5/2000)
- Hiệp định Khuyến khích và Bảo hộ đầu tư (5/2000)
- Hiệp định hợp tác Văn hoá (5/2000)
- MOU về Hợp tác giữa UBNDT và Miền núi Việt Nam và Bộ Biên giới, Dân tộc và Phát triển Myanmar (7/2000)
- MOU thành lập Ủy ban Hợp tác chung về Thương mại (5/2002)
- MOU về Hợp tác giữa hai Phòng Thương mại và Công nghiệp (5/2002).

2. Hợp tác thương mại

- Kim ngạch buôn bán hàng năm với Việt Nam trong 3 năm qua (Đơn vị tính USD)

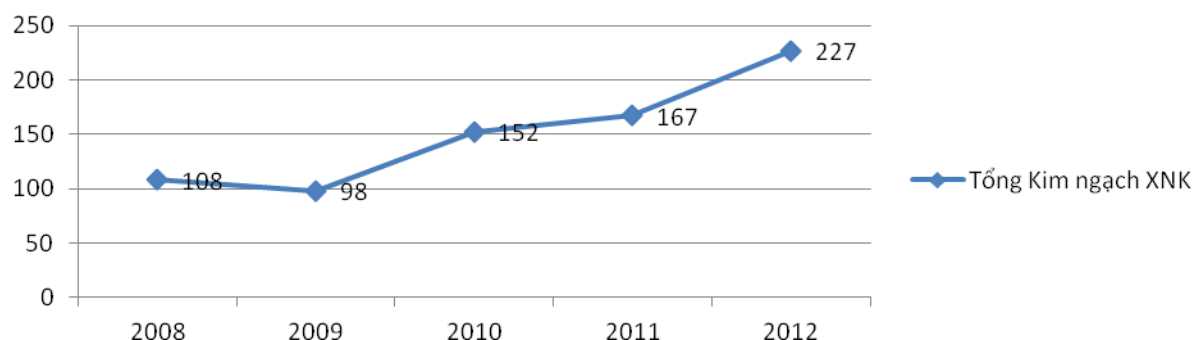
Năm	Việt Nam xuất	Việt Nam nhập		Mức tăng XNK	XK chiếm
2008	32,634,649	75,624,990	108,259,639		30.10%
2009	33,942,019	64,968,292	98,910,311	-8.60%	34.30%
2010	49,520,715	102,823,547	152,344,262	54%	32.50%
2011	82,457,761	84,800,858	167,258,619	9.80%	49.30%
2012	117,813,127	109,475,643	227,288,770	35.89%	51.83%
2013	227,979,656	123,652,206	351,631,862	154%	64%

Biểu đồ XK và NK giữa VN và Myanmar (tính theo triệu USD)





Biểu đồ tổng Kim ngạch XNK giữa VN và Myanmar



- X : (USD) năm 2013: xem bảng phụ lục

3. Tập quán:

Phong tục tập quán của người Myanmar có nhiều nét văn hóa khá thú vị. Người Myanmar không có họ, chỉ có tên. Khi chào nhau, họ thường chấp hai tay trước ngực hoặc cúi đầu chào.

Người dân Myanmar rất yêu chim chóc. Con trâu cũng được trọng vọng. Gặp phải một chú trâu trên đường, bất kể già trẻ trai gái đều phải nhường đường cho chú trâu ấy qua trước. Khi vào thăm đình, chùa, bất kể ai cũng phải cởi giày dép.

Người Myanmar cũng có một phong tục kỳ lạ: để trở thành người đẹp, ngay từ lúc lên 5 tuổi, người con gái phải có một dây đai thắt lưng, sau đó là thêm 30 cái thắt lưng nữa. Khi chọn người con gái để thành gia thất, độ to nhỏ của vòng bụng người con gái cũng là một trong những tiêu chuẩn quan trọng đối với người con trai Myanmar.

Về tập tục ẩm thực, người Myanmar chỉ ăn hai bữa trong ngày vào lúc 9g sáng và 17g, bữa trưa ăn nhẹ. Trên mâm cơm của người Myanmar thường có rau, tôm, cá. Họ cho rằng nếu thiếu tôm cá thì họ ăn không ngon miệng. Người Myanmar không ăn cơm bằng đũa, trước mặt mỗi người là một chậu nước, trước khi ăn họ phải rửa sạch tay, rồi dùng tay không bốc cơm ăn.

Bạn cũng cần biết những qui định tối thiểu về hải quan khi nhập cảnh vào Myanmar: chỉ được phép mang 200 điếu thuốc lá, một chai rượu và một lọ nước hoa, nếu có ngoại tệ mang theo phải khai báo vào đơn. Khi xuất cảnh, hải quan Myanmar kiểm tra rất kỹ các hành lý mang theo, nếu mang theo ngoại tệ thì lượng ngoại tệ này không được vượt quá lượng ngoại tệ đã mang vào khi nhập cảnh. Nếu mang hành lý vượt khỏi qui định hải quan Myanmar thì bạn sẽ bị tịch thu và phạt tiền.

IV. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

1. Quan hệ Ngoại giao:

Myanmar là nước mà Việt Nam có quan hệ rất sớm. Năm 1947, ta đặt cơ quan thường trú tại Yangon. Chính quyền và các đoàn thể Myanmar tích cực ủng hộ nhân dân ta trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp giành độc lập, trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược



cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay của nhân dân ta trong lúc bạn còn nhiều khó khăn.

2. Quan hệ chính trị:

- Tháng 11/1954, Thủ tướng U Nu sang thăm nước ta.
- Tháng 2/1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Myanmar.
- Thủ tướng Võ Văn Kiệt (5/1994),
- Tổng Bí thư Đỗ Mười (5/1997),
- Thủ tướng Phan Văn Khải (5/2000),
- Chủ tịch nước Trần Đức Lương (5/2002)
- Nguyên Thủ tướng Võ Văn Kiệt (8/2004)
- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (8/2007).
- Chủ tịch SPDC Than Suề đã thăm chính thức Việt Nam tháng 3/1995 và 3/2003,
- Thủ tướng Khin Nhun (8/2004),
- Thủ tướng Xô Uyn (4/2005)
- Thủ tướng Thân Sên (11/2007)
- Tổng Tham mưu trưởng các lực lượng vũ trang Myanmar thăm chính thức Việt Nam (10/2009).
- Ngày 28/5/2005, hai bên cũng đã trọng thể kỷ niệm 30 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (28/5/1975-28/5/2005).
- Trong các cuộc tiếp xúc, lãnh đạo Myanmar đều bày tỏ ấn tượng tốt đẹp về đất nước và các nhà lãnh đạo của Việt Nam, đánh giá cao sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước của lãnh đạo và nhân dân Việt Nam. Hai bên đều cho rằng các chuyến thăm qua lại của lãnh đạo cấp cao giữa hai nước đã góp phần nâng cao sự hiểu biết, sự tin cậy lẫn nhau giữa lãnh đạo và nhân dân hai nước nhằm thúc đẩy quan hệ 2 nước phát triển trên nhiều lĩnh vực.

V. QUAN HỆ HỢP TÁC VỚI VCCI

Myanmar .

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

❖ Đại sứ quán Myanmar tại Việt Nam:

A3 Vạn phúc, Hà Nội

Tel: 84 4 38453369; Fax: 84 4 38452404

Bạn chưa có cơ quan đại diện về thương mại, du lịch tại Việt Nam.



❖ **Đại sứ quán Việt Nam tại Myanmar:**

Địa chỉ: Toà nhà số 70-72, Đường Thanlwin, Quận Bahan, Thành phố Yangon.

Điện thoại: 95-1- 511305, 95-1- 501992

Fax: 95-1- 514897

E-mail: vnembmyr@cybertech.net.mm

Webiste : <http://www.vietnamembassy-myanmar.org/vi/>

Giờ làm việc: Thứ Hai đến thứ Sáu: 08.00 – 12.00; 13.00 – 16.30

Đại sứ: Ông Chu Công Phùng

Tham tán Thương mại: Ông Hoàng Thịnh Lâm.

❖ **The Union of Myanmar Federation of Chambers of Commerce and Industry
UMFCCI**

No.29, Min Ye Kyawswa Road,

Lanmadaw Township, Yangon, Myanmar.

Tel : 95-1-214344, 214345, 214346, 214347, 214348, 214349

Fax : 95-1-214484

website: www.umfcci.com.mm

Email: umcci@mptmail.net.mm

❖ **Các nguồn thông tin tham khảo**

*Website [*CIA – The World Factbook*](#)

*Website [*Bộ Ngoại giao Việt Nam*](#)

*Website [*Tổng cục Thống kê Việt Nam*](#)



PHỤ LỤC THAM KHẢO
Bảng 1. Xuất khẩu VN – Myanmar

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5X/TCHQ
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

XUẤT KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU
Tháng 12 năm 2013

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
MIAN MA			25.751.797		227.979.656
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	USD		1.080.768		5.982.404
Hóa chất	USD		179.692		2.273.709
Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	17	31.365	2.806	4.296.167
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		1.114.804		9.358.103
Hàng dệt, may	USD		1.069.514		13.173.117
Sản phẩm gốm, sứ	USD		684.536		5.597.764
Sắt thép các loại	Tấn	1.180	976.230	13.958	11.528.647
Sản phẩm từ sắt thép	USD		5.901.995		44.775.923
Kim loại thường khác và sản phẩm	USD		1.040.951		9.731.102
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD		1.983.562		18.674.625
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD		1.480.988		12.684.786



Bảng 2. Nhập khẩu VN – Myanmar

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5N/TCHQ
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

NHẬP KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU
Tháng 12 năm 2013

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
MIAN MA			18.400.850		123.652.206
Hàng thủy sản	USD		1.099.922		4.809.505
Hàng rau quả	USD		5.596.089		17.232.503
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		10.744.019		65.964.400